

Số: 122/2025/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 21 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Khiết T, sinh năm 1988;

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: A T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Phạm Thị Khiết T, sinh năm 1988;

Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1987;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Khiết T và ông Nguyễn Minh L cùng thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 179/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/12/2013 cho bà Phạm Thị Khiết T và ông Nguyễn Minh L không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết

định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung: Giao 03 (ba) con chung tên Nguyễn Phạm Thiên P, sinh ngày 03/01/2015; Nguyễn Phạm Thiên Q, sinh ngày 27/10/2016 và Nguyễn Phạm Thiên A, sinh ngày 22/9/2020 cho bà Phạm Thị Khiết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Minh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi 03 (ba) con chung, mỗi con số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Minh L bắt cấp thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 4/2025.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông L không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Ông Nguyễn Minh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội L1), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2.5. Về án phí: Bà Phạm Thị Khiết T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tất cả được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà T đã nộp theo Biên lai thu số 0045826 ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục THA.DS Q.Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (An Thành).

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Oanh